

BẢNG ĐIỂM TỔNG HỢP LỚP TKD23B5
HỌC KỲ II NĂM HỌC 2023-2024

STT	MSHS	Họ và tên		Ngày sinh	Tin học(2)	Tiếng anh(4)	Lý thuyết kế toán(3)	Kế toán doanh nghiệp 1(4)	Kỹ năng mềm(2)	Điểm TB	Xếp loại
01	2353403023569	Phạm Thị	Có	20/12/2006	2.1	5.4	5.8	2.2	4.6	4.1	Yếu
02	2353403023572	Nguyễn Thị Diễm	Hương	23/05/2007	5.1	7.4	6.9	6.0	7.3	6.6	Trung bình
03	2353403023573	Lê Thị Diễm	My	08/10/2008	7.7	7.0	7.1	7.0	8.7	7.3	Khá
04	2353403023574	Lê Hoài	Ngọc	24/02/2008	8.1	7.3	6.0	7.2	8.0	7.2	Khá
05	2353403023575	Nguyễn Thị Ngọc	Nhàn	08/10/2008	8.0	7.4	7.3	7.3	8.8	7.6	Khá
06	2353403023580	Phan Thị Hoài	Thư	17/08/2008	8.4	8.5	6.8	6.6	7.7	7.5	Khá
07	2353403023581	Trần Đức	Tiến	08/06/2008	6.9	5.7	5.3	6.5	6.9	6.2	Trung bình
08	2353403023583	Lê Thành	Trung	18/01/2008	7.3	7.7	5.4	7.4	6.5	6.9	Trung bình
09	2353403023585	Đoàn Phạm Kiều	Vân	15/12/2008	7.5	5.5	6.1	5.2	5.9	5.9	Trung bình
10	2353403023587	Nguyễn Thị Như	Ý	11/07/2008	8.2	7.2	6.5	6.9	8.2	7.2	Khá
11	2353403023588	Nguyễn Ngọc Kim	Yến	18/11/2008	7.5	5.4	5.3	5.7	8.0	6.1	Trung bình
12	2353403025244	Bạch Thị Kim	Hên	24/07/2007	7.4	6.1	5.4	6.9	6.5	6.4	Trung bình

TL. HIỆU TRƯỞNG
TP. Đào tạo

Châu Đốc, ngày 12 tháng 07 năm 2024
Người lập bảng

Ths. Trần Thanh Dũng

Trần Quốc Thái